

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày 06-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân và ông Trần Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị H Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Q, Sinh ngày 04 tháng 11 năm 1983 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn Yên L, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Công Th (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị S (Sinh năm 1958); Gia đình có 03 anh, chị, em, bị cáo là con út; Có chồng là Phạm Văn T – Sinh năm 1987 và 3 con (con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2016).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 13/9/2023 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị Phan Thị Ng; Sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Xóm A, xã Nghi Phong, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Văn G; Sinh năm 1999; Nơi cư trú: TDP6, TT Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Buôn bán. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

+ Cháu Phạm Thị Mỹ D; Sinh năm 2010; Đại diện theo pháp luật của cháu Phạm Thị Mỹ D: Anh Phạm Văn T (bố đẻ); Sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn Yên L, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

+ Bà Nguyễn Thị H; Sinh năm 1969; Nơi cư trú: TDP Tiên Th, TT Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

+ Anh Phan Thành Th; Sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn Vân Thanh B, xã Cổ Đàm, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7 giờ ngày 08/8/2023, bị cáo Nguyễn Thị Q một mình đi xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, màu xanh, không có biển kiểm soát từ nhà ở đi lên thị trấn Tiên Điền để mua sách học cho con. Khi đến thị trấn Tiên Điền, bị cáo đi vào quán tạp hóa của bà Nguyễn Thị H để ăn sáng. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, sau khi ăn sáng xong, bị cáo cúi xuống bàn ăn để lấy dép thì thấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu bạc, có vỏ ốp lưng màu đỏ để trên kết nước lọc dưới bàn ăn của chị Phan Thị Ng vừa ăn sáng xong đi về và để quên chiếc điện thoại nói trên. Bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm nên quan sát xung quanh không có ai để ý thì bị cáo lấy trộm chiếc điện thoại trên cất giấu vào túi quần đang mặc rồi đi ra ngoài lấy xe máy đi về nhà. Khi về đến nhà, bị cáo đưa điện thoại cho con gái là Phạm Thị Mỹ D để sử dụng nhưng không sử dụng được nên trả lại cho bị cáo. Khoảng 10 giờ cùng ngày, bị cáo đưa chiếc điện thoại trộm được đi ra ngoài đường xin đi nhờ xe của người không quen biết đến cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại Khánh Ngân Moblie của anh Hà Văn G là chủ cửa hàng vấp anh Hà Văn G hỏi: “Anh có mua điện thoại không?”, anh Giáp trả lời: “Có”. Bị cáo đưa chiếc điện thoại trên cho anh Giáp để kiểm tra thì anh Giáp hỏi: “Có mật khẩu icloud không?” Bị cáo trả lời: “Không nhớ”. Anh Giáp hỏi: “Chiếc điện thoại này của ai?” Bị cáo trả lời: “Chiếc điện thoại này của con, không chịu học, sắp hết hè, bán để mua cặp, sách và vở”. Do không có mật khẩu Icloud nên anh Giáp mua với giá 400.000 đồng, thì bị cáo đồng ý bán. Sau khi nhận tiền xong bị cáo đã sử dụng chi tiêu cho cá nhân hết 150.000 đồng. Chị Phan Thị Ng sau khi phát hiện bị quên chiếc điện thoại trên đã đến quán tìm nhưng đã bị mất. Sau đó cùng với người nhà định vị chiếc điện thoại bị mất trộm thì phát hiện chiếc điện thoại trên đang ở cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại của anh Hà Văn G ở thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh nên chị Phan Thị Ng đã đến chuộc máy điện thoại trên với số tiền 300.000 đồng.

Ngày 09/8/2023 Công an thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã triệu tập bị cáo đến làm việc thì bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

* Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu và xử lý vật chứng:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone X, màu bạc, số seri: GHLZ12F2JCLJ, số IMEI: 354878095684420, góc bên trái gần camera phía sau lưng bị vỡ, có ốp lưng màu đỏ, đã qua sử dụng, hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Phan Thị Ng.

- 400.000 đồng tiền thu lợi bất chính bị cáo tự nguyện giao nộp tại chi cục THADS huyện Nghi Xuân vào ngày 06/9/2023.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 18/8/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu iphone X, màu bạc, số seri: GHLZ12F2JCLJ, số IMEI: 354878095684420, góc bên trái gần camera phía sau lưng bị vỡ, có ốp

lưng màu đỏ, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá tháng 8/2023 là 3.100.000 đồng.

* Vật chứng không thu hồi được: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu xanh, không có biển kiểm soát bị cáo đã sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bán cho người thu mua phế liệu không quen biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh không thu giữ được phương tiện nói trên.

* Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bị trộm cắp, bị hại Phan Thị Ng và người liên quan anh Hà Văn G không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 42/CT-VKS-NX ngày 10/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 65, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Ngoài ra còn đề xuất xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ ngày 08/8/2023 bị cáo đã trộm 01 chiếc điện thoại Iphone X trị giá 3.100.000 đồng của chị Phan Thị Ng đem bán được 400.000 đồng.

[3] Hành vi của bị cáo lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có trị giá 3.100.000 đồng do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn thuộc hộ cận nghèo, có 3 con còn nhỏ là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Trong vụ án này có anh Hà Văn G là người đã mua chiếc điện thoại của bị cáo nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Xuân không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Hà Văn G nên HĐXX không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phan Thị Ng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hà Văn G không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Số tiền 400.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về điều luật áp dụng:* Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b khoản 1 Điều 47; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292, Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

3. *Về hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo 6 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm và bị cáo

phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn) đồng. Hiện nay số tiền này bị cáo Nguyễn Thị Q đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân tại biên lai số 0007455 ngày 06/9/2023 để đảm bảo thi hành án.

5. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Thị Q không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT Công an huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS Công an huyện Nghi Xuân;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân Yên, NX, HT;
- Bị cáo; Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký đóng dấu)**

Đặng Thị Hương